

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 31-08-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Lợi; Ông Bùi Văn Ôn.

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** ông Bùi Văn Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** ông Trần Tú Giang- Kiểm sát viên sơ cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 31/08/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Minh T, sinh ngày 31/01/2001 tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm Lâu Ky, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn) 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Hiền, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị Rắc, sinh năm 1974. Vợ con chưa có; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 04/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 19/10/2021, thuộc trường hợp chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 12/4/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt;

- Người chứng kiến:

+ Bùi Văn H, sinh năm 1957. Địa chỉ: phố V, xã N, huyện L, tỉnh H. Có mặt;

+ Bùi Đức I, sinh năm 1976. Địa chỉ: xóm K, xã N, huyện L, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 03/04/2023, Bùi Minh T đi xe khách từ xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình lên khu vực thuộc huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây, Tuyền mua được của một người đàn ông không quen biết 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất ma túy với giá tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Tuyền bắt xe khách trở về huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi về đến đoạn đường thuộc phố Vó, xã Nhân Nghĩa, Tuyền xuống xe để đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác của Công an huyện Lạc Sơn phối hợp với Công an xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại bên trong túi quần trước bên phải của Bùi Minh T đang mặc có 01 (một) túi nilon màu xanh bên trong có 01 (một) gói nilon màu đen chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 (một) gói giấy bạc chứa 20 (hai mươi) viên nén màu hồng (Tuyền khai là ma túy vừa mua được tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La). Sau đó, Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Minh T và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số: 144-A/KL-KTHS ngày 06 tháng 04 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu G1 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Minh T, sinh năm 2001, trú tại xóm Lâu Kỵ - Tân Lập - Lạc Sơn - Hòa Bình" gửi giám định có khối lượng 12,41g (mười hai phẩy bốn mươi một gam), là ma túy, loại Heroine (BL 09).

Tại bản Kết luận giám định số: 144-B/KL-KTHS ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Các viên nén màu hồng ký hiệu G2 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Minh T, sinh năm 2001, trú tại xóm Lâu Kỵ - Tân Lập - Lạc Sơn - Hòa Bình" gửi giám định có tổng khối lượng 2,00g (hai phẩy không gam), là ma túy, loại Methamphetamine (BL 13)

Quá trình điều tra, truy tố Bùi Minh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Về thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mục đích bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị cáo là người nghiện ma túy nên tàng trữ để sử dụng.

Cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 08/08/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã Quyết định truy tố bị cáo Bùi Minh T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma Tuý" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: 12,41g (mười hai phẩy bốn mươi một gam) Heroine và 2,00g (hai phẩy không gam) Methamphetamine thu giữ của Bùi Minh T khi bắt quả tang là vật nhà nước cấm tàng trữ hiện chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn quản lý chờ xử lý đề nghị tịch thu tiêu hủy theo qui định

tại điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La vào ngày 03/04/2023 do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đang tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án.

Bị cáo không có lời bào chữa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo Bùi Minh T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo; những người chứng kiến, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/4/2023, tại đoạn đường thuộc địa phận phố Vó, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Bùi Minh T có hành vi tàng trữ tại túi quần phía trước bên phải của bị cáo đang mặc 12,41g (mười hai phẩy bốn mươi một gam) chất ma túy, loại Heroine và 2,00g (hai phẩy không gam) chất ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo Bùi Minh T là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Heroine là chất ma túy rất độc hại, tàn phá và hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện- lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi khi đang có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố Bùi Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế khó khăn thỏa mãn qui định về tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo trong quá trình lượng hình.

[5] *Về hình phạt chính:* Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; Căn cứ tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo; Căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly xã hội một thời gian đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] *Vật chứng của vụ án gồm:* 01 (một) phong bì niêm phong của Công an tỉnh Hòa Bình, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Minh T, sinh năm 2001- có hành vi phạm tội về ma túy xảy ra ngày 03/04/2023. Tại xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có dấu và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong phong bì có chứa 01 mẫu ma túy loại Heroin và 01 mẫu chất ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ hiện chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn quản lý chờ xử lý cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La vào ngày 03/04/2023 do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn tiếp tục điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Tuý”.

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Minh T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/04/2023 (Ngày bị cáo bị tạm giữ).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong của Công an tỉnh Hòa Bình, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Minh T, sinh năm 2001- có hành vi phạm tội về ma túy xảy ra ngày 03/04/2023. Tại xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có dấu và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong phong bì có chứa 01 mẫu ma túy loại Heroin và 01 mẫu chất ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ.

(Vật chứng nêu trên hiện được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn theo đúng mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 10/08/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Minh T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHADS huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Tân Lập;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng

